

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CỬ CHI  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 285/2022/DS-ST  
Ngày 01- 7 - 2022  
V/v tranh chấp Hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Châu Trinh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Phước Trinh
2. Bà Phạm Thị Ngọc

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Thanh Đức – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

**-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 238/2020/TLST-DS ngày 01 tháng 07 năm 2020 về tranh chấp Hợp đồng vay tài sản theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 220/2022/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 5 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 223/2022/QĐST-DS ngày 03 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Bà Phùng Thị H, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Số 28F đường 625, ấp Đ, xã H, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

*Bị đơn:* Ông Võ Dương L, sinh năm 1964 và bà Võ Thị Diệu H11, sinh năm 1981;

Cùng địa chỉ: Số 43A đường 676, Tổ 6, ấp A, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện nộp ngày 08/6/2020 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, phía nguyên đơn trình bày như sau:

Ngày 27/05/2019, bà H có cho vợ chồng ông L và bà H1 mượn số tiền là 130.000.000 đồng để nuôi cua biển. Bà H và vợ chồng ông L là chỗ quen biết chơi thân 8 năm nên bà H tin tưởng cho mượn không thể chấp và không lấy tiền lãi, chỉ giữ giấy mượn tiền do ông L tự ghi và ký. Sau đó ông L có trả cho bà H vài lần, mỗi lần mấy triệu, tổng cộng đã trả được 50.000.000 đồng, ngày 06/7/2019 ông L có viết giấy biên nhận xác định có nợ bà H số tiền 80.000.000 đồng và xin trong 3 tháng sẽ hoàn trả lại nhưng cho đến nay ông L vẫn không trả. Theo đơn khởi kiện ban đầu bà H yêu cầu Tòa án giải quyết buộc vợ chồng ông L và bà H1 trả lại số tiền đã vay là 80.000.000 đồng. Nhưng do có mình ông L ký tên vay tiền bà nên nay bà thay đổi yêu cầu chỉ yêu cầu cá nhân ông L trả tiền cho bà, không yêu cầu bà H1 trả tiền cho bà. Bà H xác định số tiền đưa ông L vay là tiền riêng của bà, không liên quan đến người nào khác.

Bị đơn: Ông Võ Dương L và bà Võ Thị Diệu H1 vắng mặt tại phiên tòa, không rõ lý do vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi phát biểu quan điểm:

\* Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa: Có vi phạm về thời hạn chuẩn bị xét xử, vi phạm khi mở phiên tòa ngày 23/11/2020 và ngày 14/12/2020 không có đại diện Viện kiểm sát tham gia, Hội đồng xét xử không ra quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự. Ngoài ra thì Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

\* Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng: Những người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

\* Những yêu cầu, kiến nghị để khắc phục vi phạm về tố tụng: Thời hạn chuẩn bị xét xử, khi mở phiên tòa có xác minh thì có đại diện Viện kiểm sát tham gia, Hội đồng xét xử phải ra quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự khi hết thời hạn tạm ngừng phiên tòa.

\* Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu của bà H buộc ông L phải trả cho bà H số tiền là 80.000.000 đồng, trả 01 lần ngay khi án phát sinh hiệu lực pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Củ Chi giải quyết buộc ông L trả tiền vay, đây là tranh chấp hợp đồng dân sự được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Căn cứ xác minh của công an xã Phước Thạnh, huyện Củ Chi, Thành phố

Hồ Chí Minh và xác minh của công an xã An Minh Bắc, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang thì bị đơn là ông L có nơi cư trú tại ấp Phước An, xã Phước Thạnh, huyện Cù Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cù Chi.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Theo đơn khởi kiện ban đầu bà H làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết buộc vợ chồng ông L và bà H1 trả lại tiền cho bà. Nhưng sau đó bà thay đổi yêu cầu chỉ yêu cầu cá nhân ông L trả tiền cho bà, không yêu cầu bà H1 trả tiền cho bà, vì vậy Hội đồng xét xử không đưa bà H1 vào tham gia tố tụng. Trường hợp ông L và bà H1 có tranh chấp về số tiền nợ bà H là tiền nợ chung hay nợ riêng thì được giải quyết bằng vụ kiện khác.

Bị đơn đã được tổng đạt thông báo thụ lý, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập nhưng bị đơn không đến tòa để tham gia tố tụng, không rõ lý do vắng mặt, bị đơn không cung cấp cho Tòa án ý kiến về yêu cầu của nguyên đơn cũng như phía bị đơn không cung cấp chứng cứ, tài liệu liên quan đến vụ án. Hội đồng xét xử chỉ xem xét tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp.

Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai để tham gia tố tụng tại phiên tòa xét xử nhưng bị đơn không có yêu cầu phản tố vắng mặt, không rõ lý do vắng mặt. Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Về thời hiệu khởi kiện: Do các bên đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với kiến nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Chi về vi phạm khi mở phiên tòa ngày 23/11/2020 và ngày 14/12/2020 không có đại diện Viện kiểm sát tham gia thì Tòa án đã khắc phục ngày đưa vụ án ra xét xử ngày 03/6/2022 và ngày 01/7/2022 có Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Chi tham gia tố tụng.

[3] Về yêu cầu của đương sự:

Bà H yêu cầu ông L trả cho bà H số tiền vay 80.000.000 đồng, trả một lần ngay khi án phát sinh hiệu lực pháp luật.

Hội đồng xét xử xét biên nhận ngày 06/7/2019 thể hiện nội dung ông L có nợ bà Phùng Thị H số tiền là 80.000.000 đồng, thời gian trong 03 tháng hoàn trả số tiền này, có chữ ký và ghi rõ họ tên Võ Dương L. Bà H xác định đến nay ông L chưa trả tiền vay cho bà, điều này chứng tỏ ông L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay theo Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015. Hơn nữa, ông L không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án đã thể hiện ông L không có thiện chí trả nợ, đồng thời ông L đi khỏi nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi đăng ký tạm trú không báo chính quyền địa phương đã thể hiện ông L trốn tránh nghĩa vụ đối với

bà H. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của bà H có cơ sở chấp nhận. Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Xét về tiền lãi và lãi suất: Bà H không yêu cầu ông L trả tiền lãi nên Hội đồng xét xử không xem xét về tiền lãi và lãi suất.

Bà H không yêu cầu ai cùng chịu trách nhiệm với ông L trả nợ cho bà nên Hội đồng xét xử không xét.

Bà H xác định số tiền cho ông L vay là tiền riêng của bà, không liên quan đến người khác nên Hội đồng xét xử không xét.

Về nghĩa vụ chịu án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Dân sự năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 463, Điều 466, Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 6, 7, 26, 30, 31, 32 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Điều 147 Bộ luật Dân sự năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu của bà H:

Buộc ông Võ Dương L phải trả cho bà Phùng Thị H số tiền là 80.000.000 (Tám mươi triệu) đồng.

Thời gian và cách trả: Trả một lần ngay khi bản án phát sinh hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Võ Dương L phải chịu án phí là 4.000.000 (Bốn triệu) đồng.

Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí cho Phùng Thị H số tiền đã nộp là 2.000.000 (Hai triệu) đồng theo biên lai thu số AA/2019/0084143 ngày 29/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Thời hạn kháng cáo đối với bản án này là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND TP.HCM;
- VKSND H. Củ Chi;
- Chi cục THA DS Củ Chi;
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Châu Trinh**